ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1693 /UBND-KTCN V/v đề nghị chấp thuận bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác Dự án Cụm công nghiệp Na Dương 1	*Lạng Sơn, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 16/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Biên bản xác định hiện trạng rừng để thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế và thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác dự án Cụm công nghiệp Na Dương 1 ngày 19/6/2026; Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận việc bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác, cụ thể như sau:

1. Thông tin dự án phải trồng rừng thay thế

- Tên dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Dự án Cụm công nghiệp Na Dương 1 của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Phú Gia Bắc Ninh.

- Diện tích rừng, đất lâm nghiệp thuộc trường hợp phải nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật Lâm nghiệp: 9,26 ha.

- Loại rừng chuyển đổi:

+ Rừng trồng ngoài quy hoạch lâm nghiệp có nguồn gốc là rừng sản xuất: 6,19 ha;

+ Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất có rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng: 3,07 ha.

- Diện tích phải trồng rừng thay thế: 9,26 ha.

2. Kết quả rà soát và lý do đề xuất bố trí thực hiện trồng rừng tại địa phương khác

2.1. Kết quả rà soát

Theo công bố hiện trạng rừng tỉnh Lạng Sơn, tính đến 31/12/2025:

- Tổng diện tích đất quy hoạch cho rừng đặc dụng/diện tích có rừng: 12.991,45 ha/12.043,16 ha.

- Tổng diện tích đất quy hoạch cho rừng phòng hộ/diện tích có rừng: 95.032,09ha/87.589,84 ha.

- Tổng diện tích đất quy hoạch cho rừng sản xuất/diện tích có rừng: 491.963,66ha/457.152,41 ha.

- Quỹ đất có thể trồng rừng thay thế theo các đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: 0 ha.

- Quỹ đất có thể thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác: hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 16.392 ha diện tích có cây tái sinh có thể rà soát thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung.

2.2. Lý do địa phương không bố trí quỹ đất trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác

- Kết quả rà soát trên địa bàn tỉnh cơ bản không còn quỹ đất trống đủ điều kiện thực hiện trồng rừng thay thế (*diện tích đất trống phân bố rải rác, manh mún; diện tích tập trung chủ yếu tại khu vực núi cao, độ dốc lớn, điều kiện thời tiết khắc nghiệt, không có đường giao thông tiếp cận; một số khu vực là bãi chăn thả gia súc của cộng đồng dân cư, chưa được rà phá bom mìn… không bảo đảm điều kiện để trồng rừng*). Cụ thể: ngày 24/01/2026, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành văn bản số 180/UBND-KTCN về việc thực hiện trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Trong đó, đề nghị UBND các xã, phường, Ban Quản lý rừng Đặc dụng và Phòng hộ, các Công ty Lâm nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang được giao rừng, các tổ chức khoa học và công nghệ, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp về lâm nghiệp rà soát diện tích thuộc đối tượng trồng rừng thay thế theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tổng hợp diện tích báo cáo đề xuất của 39/65 xã, phường, 01 Đồn Biên phòng, 01 Công ty lâm nghiệp, diện tích có thể triển khai thực hiện trồng rừng thay thế khoảng 141 ha. Trên cơ sở kết quả rà soát, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 về việc ban hành Kế hoạch và giao đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế từ nguồn tiền trồng rừng thay thế, với diện tích thực hiện là 271,139 ha[1].

- Diện tích do doanh nghiệp nhà nước quản lý: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã làm việc với các Công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh và Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam. Tuy nhiên, nếu doanh nghiệp thực hiện trồng rừng từ nguồn tiền trồng rừng thay thế phải ghi tăng vốn điều lệ phần vốn Nhà nước quản lý, do vậy, doanh nghiệp không đăng ký thực hiện.

- Đối với đất rừng sản xuất được giao của hộ gia đình, cá nhân thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất (có cam kết khai thác sau khi đạt tiêu chí rừng trồng gỗ lớn): trên địa bàn tỉnh, sau khai thác người dân chủ yếu trồng lại bằng các loài cây: Hồi, cây Keo, Bạch Đàn với mục đích trồng rừng kinh doanh gỗ nguyên liệu. Qua triển khai, đến hiện nay chưa có hộ gia đình, cá nhân đăng ký nhu cầu hỗ trợ trồng rừng sản xuất (có cam kết khai thác sau khi đạt tiêu chí rừng trồng gỗ lớn).

- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác: diện tích có thể triển khai tuy có nhưng cần phải tiếp tục điều tra, phân loại đối tượng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số*

[1] Trồng rừng thay thế Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

84/2025/TT- BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường). Đồng thời kết quả triển khai tại các xã, phường đến nay chưa có hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia.

Hiện nay, tổng số diện tích các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn cần thực hiện trồng rừng thay thế là **595,554** ha (các dự án đã nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh). Kế hoạch triển khai trong năm 2026 là 271,139 ha. Như vậy, trên địa bàn hiện còn **324,415** ha chưa rà soát được quỹ đất để xây dựng kế hoạch thực hiện trồng rừng thay thế.

Từ kết quả rà soát quỹ đất trống có thể trồng rừng và kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh cho thấy: quỹ đất để trồng rừng thay thế không đảm bảo để Uỷ ban nhân dân tỉnh chấp thuận trồng rừng thay thế theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025.

2.3. Số tiền thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế

Dự án mới đề xuất nộp tiền (đề nghị chuyển ngay địa phương khác trồng rừng thay thế):

- Diện tích phải trồng: 9,26 ha.

- Số tiền chủ dự án đã nộp (theo đơn giá của địa phương): 0 đồng[2].

3. Đề xuất kiến nghị

Do trên địa bàn tỉnh không còn quỹ đất trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác. UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, chấp thuận việc bố trí thực hiện trồng rừng tại địa phương khác để đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: NNMT, TC;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VI;
- UBND xã Na Dương;
- Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Phú Gia Bắc Ninh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, các Trung tâm: Thông tin, PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn

[2] Theo Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn: Tỉnh Lạng Sơn thực hiện thu tiền Trồng rừng thay thế đối với trường hợp bố trí trồng rừng tại địa phương khác sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và đơn giá trồng rừng thay thế của địa phương nơi tiếp nhận.